

Bản án số: 304/2021/HS-ST
Ngày: 08/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒ, T PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Biên

Ông Nguyễn Tiến Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận HỒ, T phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HỒ, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên

Mở phiên tòa công khai ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HỒ, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 292/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Đình Đ, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2006; Giới tính: Nam HKTT: thôn A, xã B, huyện C, Hà Nội; Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 5/12. Con ông Đặng Đình N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H. Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 25/4/2021, Công an huyện CM xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Ngày 31/8/2021 Công an huyện CM, Hà Nội khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản”.

Danh chỉ bản số 662 do Công an quận HỒ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trịnh Thị Đ; sinh năm 1950. Địa chỉ: Đội 11, thôn A, xã B, huyện C, Hà Nội (bà nội của bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Thế T, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2002; Giới tính: Nam. HKTT: Tổ dân phố RĐ, phường BG, quận HỒ, Hà Nội. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp:

Không. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Con ông Ngô Thế T và bà Đinh Thị N; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 31/7/2020, Công an huyện QO xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Danh chỉ bản số 658 do Công an quận HĐ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Văn D, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2004; Giới tính: Nam. HKTT: Tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội. Dân tộc: Mường. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 8/12. Con ông Bùi Văn D và bà Nguyễn Thị C. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 31/8/2021 Công an huyện CM, Hà Nội khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản”.

Danh chỉ bản số 659 do Công an quận HĐ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội (mẹ đẻ của bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn C, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2004; Giới tính: Nam. HKTT: Tổ dân phố RĐ, phường BG, quận HĐ, Hà Nội. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 31/8/2021 Công an huyện CM, Hà Nội khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản”.

Danh chỉ bản số 663 do Công an quận HĐ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1975 Địa chỉ: Tổ dân phố RĐ, phường BG, quận HĐ, Hà Nội (mẹ đẻ bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

5. Dương Tiến D, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2002; Giới tính: Nam HKTT: Tổ dân phố GL, phường BG, quận HĐ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Mậu C (đã chết) và bà Dương Thị X; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 31/8/2021 Công an huyện CM, Hà Nội khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản”.

Danh chỉ bản số 660 do Công an quận HĐ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn VA, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2005; Giới tính: Nam. HKTT: Tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Nguyễn Đình P và bà Hà Thị C. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 31/8/2021 Công an huyện CM, Hà Nội khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản”.

Danh chỉ bản số 661 do Công an quận HĐ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Hà Thị C, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tiểu khu ML, thị trấn ĐB, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình (mẹ đẻ bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Anh Q, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2004; Giới tính: Nam. HKTT: Tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12. Con ông Nguyễn Văn C và bà Chu Thị D. Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 657 do Công an quận HĐ thiết lập ngày 06/8/2021. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Chu Thị D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội (mẹ đẻ bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo** Đặng Đình Đ, Bùi Văn D, Nguyễn Văn C là bà Nguyễn Thị Kim Dung - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo:** Nguyễn VA, Nguyễn Anh Q là bà Hồ Bích Phương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 6, phường YN, quận HĐ, TP Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Dương Thị X, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

2. Anh Trương Công T, sinh năm 2002. Trú tại: PB, xã Phụng C, huyện CM, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975. Trú tại: Tổ dân phố RĐ, phường BG, quận HĐ, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Đặng Đình Đ, Ngô Thế T, Nguyễn Văn C, Bùi Văn D, Nguyễn Anh Q, Dương Tiến D, Nguyễn VA bị Viện kiểm sát nhân dân quận HĐ, Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 28/7/2021, khi ngồi chơi tại trạm biến thế GC, (thuộc phường BG, HĐ), Đ rủ cả nhóm đi cướp tài sản để lấy tiền ăn tiêu. T chở Dương Tiến D đi mượn thêm xe Honda Wave, sơn màu xanh đen bạc, BKS 29X1-923.34 của anh T mang đến. Để thực hiện ý định, Đ nói phải có dao, kiếm mang đi nên T điều khiển chiếc xe máy BKS 29X1-923.34 chở Đ về nhà T lấy 01 chiếc kiếm tự chế có chuôi bằng gỗ lười bằng kim loại dài 77cm. D lấy từ nhà Q 01 con dao nhọn dài 46cm.

Khi xuất phát, T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29X1-923.34 phía sau chở Đ, C điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, bạc, đen BKS: 29T1-355.82 (do C mang đến) phía sau chở Bùi Văn D (biển số 02 xe C, Q tháo cật vào cốp xe); còn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision (không BKS do Dương Tiến D mang đến) chở Dương Tiến D, Nguyễn VA. Theo Đ phân công: Nếu phát hiện người có tài sản thì T và Đ sẽ tiến lên dùng kiếm uy hiếp; sau đó xe C, D sẽ chạy tới dùng dao phối hợp cướp tài sản cùng; nếu người có tài sản bỏ chạy, truy đuổi hoặc cần hỗ trợ, ngăn chặn, bắt chắc khác thì Q, D, VA đi trên xe máy phía sau sẽ phối hợp hỗ trợ cướp tài sản để cả nhóm tẩu thoát.

Sau khi thống nhất, cả nhóm điều khiển xe từ trạm điện biến thế thuộc tổ dân phố GC, phường BG đi đường Quốc lộ 6, đến lối rẽ lên đường đê YN thì rẽ trái đi lên đường đê YN, HĐ. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, khi đến đoạn đê YN lối xuống tổ 6, phường YN thì phát hiện thấy anh một thanh niên (đã xác định là anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 2002; trú tại: Tổ 6, phường YN, quận HĐ) đang đi bộ ngược chiều trên đường đê YN, trên tay anh M có cầm 01 chiếc điện thoại. Thấy vậy, T đánh lái áp sát đầu xe trước mặt anh M, T ngồi trên xe dùng tay trái túm vào cổ áo của anh M, Đ xuống xe tay phải cầm kiếm dơ lên và nói "*Đưa điện thoại đây không tao chém*". Anh M sợ nên đã đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số Imeil 356696080220325 cho Đ. T nói "*Có tiền thì bỏ ra đây*". Lúc này C, D đến nơi. D xuống xe cầm dao dí vào ngực của anh M. Anh M sợ nên rút số tiền 31.000 đồng trong túi quần đưa cho T đồng thời giơ hai tay lên qua đầu và lùi lại phía sau. T chở Đ, C chở

Bùi D, Q chở Dương Tiến D, Nguyễn VA theo sau đi về khu vực tổ dân phố An Thắng, phường BG, quận HĐ, Hà Nội. T đưa 31.000 đồng cướp được cho Q đi mua nước cho cả nhóm uống. Đ báo với nhóm vừa cướp được 31.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 7 Plus T đang cầm. Cả nhóm thống nhất: T, VA cầm điện thoại tìm nơi tiêu thụ, được bao nhiêu thì chi phí vá 02 xe máy thùng sấm, còn lại chia đều.

Ngày 29/7/2021, anh Nguyễn Hoàng M đã có đơn trình báo sự việc trên đến Cơ quan Công an phường YN, quận HĐ, Hà Nội.

Ngày 30/7/2021, Đặng Đình Đ, Ngô Thế T, Nguyễn Văn C, Bùi Văn D, Nguyễn Anh Q, Dương Tiến D, Nguyễn VA đến Công an phường YN đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu giữ của Ngô Thế T: 01 kiếm tự chế: dài 77cm, rộng 4,5cm, chuôi gỗ dài 27cm (*bọc băng dính màu đen*), lưỡi bằng kim loại dài 50cm.

- Thu giữ Nguyễn Anh Q: 01 dao nhọn: dài 46cm (*phần rộng nhất 4,5cm*); chuôi bằng gỗ và kim loại dài 15cm, lưỡi nhọn bằng kim loại dài 31cm.

- Thu giữ của Nguyễn VA: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số Imeil 356696080220325, đã qua sử dụng là tài sản chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng M.

- Thu giữ của Dương Tiến D: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision không mang BKS; SM: 7563105; SK: 057748;

- Thu giữ của Nguyễn Văn C: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, bạc, đen BKS: 29T1-355.82, SM: 5279478, SK: 279341 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 29X1-923.34, SM: 1637669, SK: 299281.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản số 231/KL- HĐĐG ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận HĐ, kết luận: *01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen, số Imeil 356696080220325 trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).*

Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Hoàng M chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen đã thu giữ nêu trên.

Xe máy nhãn hiệu Honda Vision không mang BKS; SM: 7563105; SK: 057748. Quá trình điều tra bị cáo Dương Tiến D trình bày đây là tài sản do mẹ bị cáo là Dương Thị X mua trả góp cho D đứng tên nên xe chưa có đăng ký. Xe không có thông tin trong cơ sở dữ liệu của Cơ quan quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị X.

Xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29T1- 355.82, màu trắng, bạc đen, SM: 5279478, SK: 279341. Quá trình điều tra làm rõ: chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T (mẹ đẻ C mua lại của anh Nguyễn Văn B). Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T chiếc xe trên.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 29X1-923.34, SM: 1637669, SK: 299281. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Trương Công T (sinh năm 2002, trú tại xã Phụng Châu, huyện CM, Hà Nội). Ngày 28/7/2021, anh T cho Dương Tiến D mượn xe. Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T chiếc xe trên.

Cáo trạng số 297/CT-VKS-HS ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận HĐ, Hà Nội truy tố Đặng Đình Đ, Ngô Thế T, Nguyễn Văn C, Bùi Văn D, Nguyễn Anh Q, Dương Tiến D, Nguyễn VA về tội: “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 18/11/2021, Dương Tiến D tự nguyện nộp 1.000.000 đồng bồi thường cho người bị hại.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát quận HĐ, Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Ngô Thế T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

- + Đặng Đình Đ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- + Bùi Văn D 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù

- + Nguyễn Văn C 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- + Nguyễn VA 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

- + Nguyễn Anh Q 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Dương Tiến D 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Đề nghị về tội “*Cướp tài sản*”.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét. Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Dương Tiến D bồi thường cho người bị hại 1.000.000 đồng đã nộp tại Cơ quan Thi hành án quận HĐ.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy dao, kiếm là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Đặng Đình Đ, Bùi Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn VA, Nguyễn Anh Q có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh, mức độ nhận thức hạn chế cũng như thái độ T khẩn, ăn năn hối cải của các bị cáo để cho các bị cáo được hưởng hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa. Đặc biệt, bị cáo Đặng Đình Đ có hoàn cảnh bố đã chết, mẹ đi lấy chồng; bị cáo bỏ học từ sớm nên nhận thức hạn chế; bị cáo sống với bà nội đã già nên việc chăm sóc, dạy bảo không được như những gia đình khác.

Các bị cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Những người đại diện hợp pháp của các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xem xét, chiếu cố cho các bị cáo hưởng chính sách khoan hồng, hưởng hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về gia đình làm người công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng; nên các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28/7/2021, tại đê YN (lối xuống tổ 6, phường YN quận HĐ, Hà Nội); T chở Đ, C chở Bùi Văn D, Q chở Dương Tiến D, Nguyễn VA bằng xe máy, có sự bàn bạc, chuẩn bị, phân công đã áp sát anh Nguyễn Hoàng M đang đi bộ trên đê YN; T túm ngực áo, Đ dùng kiếm mang theo giơ lên dọa anh M; Bùi Văn D cầm dao

mang theo dí vào ngực làm anh M sợ hãi, buộc anh M phải giao cho T 1 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen trị giá 3.000.000 đồng và 31.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung “Có tổ chức” và “Sử dụng phương tiện nguy hiểm” quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận HĐ, Hà Nội đã truy tố.

[3] Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng sức khỏe của công dân; gây mất trật tự trị an trong khu vực; làm quần chúng nhân dân lo lắng, bất bình. Vụ án có tính chất đồng phạm có tổ chức, các bị cáo đều tham gia bàn bạc, thống nhất, thực hành tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Các bị cáo đều là thanh niên trẻ, có sức khỏe nhưng thiếu ý thức tu dưỡng nên sớm có hành vi phạm tội. Bị cáo Đ, T đã từng bị xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo Đ, Bùi Văn D, C, Dương Tiến D, VA còn bị Công an huyện CM, Hà Nội khởi tố điều tra về hành vi “Cướp tài sản” trong một vụ án khác. Việc các bị cáo thường xuyên có hành vi vi phạm pháp luật thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật nên cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Đ là người khởi xướng và giữ vai trò chính; Đ, T, Bùi Văn D có hành vi phạm tội tích cực hơn các bị cáo khác nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo Q lần đầu phạm tội; bị cáo Dương Tiến D tự nguyện bồi thường cho người bị hại; bị cáo Bùi Văn D có ông nội là người có công; sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú, T khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo C, Bùi Văn D, Q, VA phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng đường lối xét xử theo quy định tại Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021 đến nay nên thời gian đã bị giam giữ được tính vào thời gian chấp hành hình phạt của các bị cáo theo quy định.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và đa số chưa đủ tuổi T niên nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Hoàng M đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác. Ngày 18/11/2021, Dương Tiến D tự nguyện nộp 1.000.000 đồng bồi thường cho người bị hại nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29T1- 355.82, màu trắng, bạc đen, SM: 5279478, SK: 279341, các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi phạm tội. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T (mẹ đẻ C). Ngày 28/7/2021, C dùng xe đi phạm tội chị T không biết. Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thân chiếc xe trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 29X1- 923.34, SM: 1637669, SK: 299281, các bị cáo sử dụng làm phương tiện đi phạm tội. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Trương Công T (sinh năm 2002, trú tại xã Phụng Châu, huyện CM, Hà Nội). Ngày 28/7/2021, D mượn xe của anh T để đi lại, anh T không biết D sử dụng để đi thực iện hành vi phạm tội. Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T chiếc xe trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision SM: 7563105; SK: 057748. Quá trình điều tra làm rõ: Đây là tài sản do mẹ bị cáo là Dương Thị X mua trả góp cho D đứng tên nên chưa đăng ký được. Ngày 15/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà X. Tại phiên tòa chị X trình bày đã trả lại chiếc xe cho cửa hàng để lấy tiền trả số tiền còn nợ Ngân hàng nên chị không còn quản lý xe. Xe không có thông tin trong cơ sở dữ liệu của Cơ quan quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Cơ quan Điều tra chưa thu thập tài liệu xác định rõ quyền tài sản đối với chiếc xe mà trả lại cho bà X là thiếu sót, chưa đảm bảo thủ tục pháp luật quy định, cần rút kinh nghiệm.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình Đ, Ngô Thế T, Nguyễn Văn C, Bùi Văn D, Nguyễn Anh Q, Dương Tiến D, Nguyễn VA phạm tội “*Cướp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt: Đặng Đình Đ **06 (sáu) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2.2 Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Ngô Thế T **07 (bảy) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2.3. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bùi Văn D **06 (sáu) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2.4 Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn C **05 (năm) 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2.5 Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn VA **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2.6 Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Tiến D **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2.7 Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Anh Q **04 (bốn) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Dương Tiến D bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng M 1.000.000 đồng (đã nộp tại biên lai thu tiền số 0007258 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án quận HĐ, Hà Nội).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 kiếm tự chế: dài 77 cm, rộng 4,5 cm, chuôi gỗ dài 27cm (*bọc băng dính màu đen*), lưỡi bằng kim loại dài 50cm và 01 dao nhọn dài 46 cm (*phần rộng nhất 4,5 cm*); chuôi bằng gỗ và kim loại dài 15 cm, lưỡi nhọn bằng kim loại dài 31 cm. (Tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận HĐ, Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ, Hà Nội ngày 18/11/2021).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Dương Tiến D đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0007258 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án quận HĐ, Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận HĐ;
- Công an quận HĐ;
- THADS quận HĐ;
- UBND phường (xã) nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hòa